

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH                      Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 887/2025/QĐST-DS

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 235/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng BV.

Địa chỉ trụ sở: đường N.T.M.K, Thành phố H.C.M.

Người đại diện theo ủy quyền: N.T.T.L, sinh năm 1996

Địa chỉ: đường L.T.K, Thành phố H.C.M.

Bị đơn: Ông N.H.P, sinh năm 1997.

Địa chỉ: phường Đ.H.T, Thành phố H.C.M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông N.H.P có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng BV theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0332200001300 ngày 19/01/2022 và số 0332300048300 ngày 17/10/2023 tạm tính đến ngày 08/09/2025 là 733.927.343 đồng (bảy trăm ba mươi ba triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm bốn mươi ba đồng), trong đó: nợ gốc là 661.959.976 (sáu trăm sáu mươi một triệu chín trăm năm mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi sáu) đồng, nợ lãi là 71.967.367 (bảy mươi một triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn ba trăm sáu mươi bảy) đồng.

Thời gian thanh toán số tiền trên chậm nhất là ngày 09/11/2025.

Kể từ ngày 09/9/2025, Ông N.H.P tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ cho Ngân hàng BV đến khi trả dứt nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Ông N.H.P không thực hiện hoặc thực hiện không đủ, không đúng nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng BV có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng

đất, nhà, công trình xây dựng khác, rừng trồng, vườn cây, các tài sản khác gắn liền với đất (kể cả trường hợp tài sản này hình thành trong tương lai) tại thửa đất số 779, tờ bản đồ số 67, địa chỉ: Xã H, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 004359, số vào sổ cấp GCN: CS 10772 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 03/01/2020, cập nhật chuyển nhượng cho Ông N.H.P ngày 21/02/2022 thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của Ông N.H.P.

2.2 Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông N.H.P có nghĩa vụ nộp lại số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để hoàn lại Ngân hàng BV.

2.3 Về án phí: Ông N.H.P phải chịu án phí dân sơ thẩm là 16.678.547 (mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm bốn mươi bảy) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng BV vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.500.661 (mười lăm triệu năm trăm nghìn sáu trăm sáu mươi một) đồng theo biên lai thu số 0083842 ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND khu vực 7;
- PTHADS khu vực 7;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Minh Hà**